

Số: /2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2018

Dự thảo  
lần 3

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn; cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn việc thẩm định dự thảo Bảng giá đất của Hội đồng thẩm định Bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ...../TTr- TNMT ngày .... tháng 12 năm 2018.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn; cho phép san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Khoản 3 Điều 1 được sửa đổi như sau:

“3. Cho phép hộ gia đình, cá nhân san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trong diện tích đất ở, đất trồng cây lâu năm đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, với khối lượng đất nhỏ hơn 3.000m<sup>3</sup> để làm vật liệu san lấp, đắp nền công trình.”

2. Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi như sau:

“Bãi bỏ khoản 1, Điều 5, khoản 2 Điều 6 Quy định quản lý, khai thác, vận chuyển đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 265/2014/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

### **Điều 2. Điều khoản bãi bỏ**

Bãi bỏ Điều 4 của Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh.

### **Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã; các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2019 đến hết ngày 31/12/2019./.

##### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp (b/c);
- T.T Tỉnh ủy, T.T HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- VP. HĐND, các ban thuộc HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- Viện KSNĐ tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- + Lưu: VT, KT<sub>Tứ</sub>.

##### ***Bản điện tử:***

- LĐVP, các phòng CV, TT Thông tin.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hà**